

Số: 08A/2023/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2023/TLST- DS ngày 24/3/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Bản C, xã Đ, huyện Y, tỉnh B

Bị đơn: Công ty TMH&T

Địa chỉ: Số 9, ngõ 10, tổ dân phố 4, đường Trần Nguyên H, phường Th, thành phố B, tỉnh B

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thân Ngọc H– chức vụ Giám đốc

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH H&T đồng ý trả chị Phạm Thị H số tiền 67.000.000 đồng (bằng chữ: Sáu mươi bảy triệu đồng) theo Hợp đồng kinh tế số 009 về việc cung cấp và thi công lắp đặt cửa thép vân gỗ cửa nhôm kính ngày 05/9/2022 và Hợp đồng kinh tế số 008 về việc cung cấp và thi công lắp đặt mái ngói cửa nhôm kính, giấy hẹn trả lại tiền làm cửa ghi ngày 21/02/2023. Thời gian trả cụ thể như sau:

+ Ngày 15/6/2023 (dương lịch): Trả 37.000.000 đồng.

+ Ngày 15/7/2023 (dương lịch): Trả 30.000.000 đồng.

2.2. Nếu Công ty TNHH H&T vi phạm một trong các cam kết, phân kỳ trả nợ nêu trên thì chị Phạm Thị H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ vụ án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

- Công ty TNHH H&T chịu cả 1.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả chị Phạm Thị H số tiền 2.560.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002169 ngày 24/3/2023 và biên lai số 0002185 ngày 30/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS tp Bắc Giang
- VKS TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Luyện